

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HSST
Ngày: 31 / 5 / 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân : 1/ Bà Vũ Mỹ Thuần
2/ Bà Đỗ Thu Hoài

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Lê Thị Thúy Quỳnh - Cán bộ tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

Đại diện VKSND quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2018/TLST - HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

1/ CAO MINH T - Sinh ngày: 28/9/1989. Cư trú tại: Tổ dân phố số x phường X, quận Y, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Cao Minh Đ và con bà Ngô Thị M. Tiền án, tiền sự: 02 tiền án.

- Ngày 26/4/2013 Tòa án quận Cầu Giấy xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, thời hạn thử thách 16 tháng.

- Ngày 11/12/2013 Tòa án Hà Đông xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù treo của bản án cũ chuyển thành án giam, buộc chấp hành hình phạt chung là 30 tháng tù. Ra trại ngày: 27/8/2015.

Theo danh chỉ bản số 104 ngày 27/01/2018 của Công an quận Cầu Giấy; Bắt khẩn cấp ngày 21/01/2018. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 30/01/2018. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ VƯƠNG THỦY T - Sinh ngày: 27/8/1992. Cư trú tại: số x tổ xxA phường X, quận Y, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Vương Văn Đ và con bà Dương Kim A. Có chồng là Lê Xuân H và 02 con, con lớn 5 tuổi, con nhỏ 3 tuổi. Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 105 ngày 27/01/2018 của Công an quận Cầu Giấy; Tạm giữ từ ngày 21/01/2018 đến ngày 29/01/2018. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại : Anh Lê Quang Đ, sinh năm : 1988. Đăng ký nhân khẩu thường trú tại : Thôn X xã Y, huyện Z, tỉnh Bắc Ninh. Hiện trú tại : Phòng xxx - Vx Tòa nhà X, phường Y, quận Z, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng đầu tháng 01/2018, Cao Minh T1 và Vương Thủy T2 bàn với nhau là T2 sẽ xin việc tại một cửa hàng quần áo và cả hai sẽ tìm cách chiếm đoạt tài sản của cửa hàng. Thực hiện kế hoạch, ngày 16/01/2018 T1 xin được vào làm tại cửa hàng quần áo NYM, do anh Lê Quang Đ làm chủ, tại số xx đường X, phường Y, quận Cầu Giấy, Hà Nội và thông báo cho T2. T1 bàn với T2 lên kế hoạch giả vờ là khách hàng vào cướp tài sản của cửa hàng. Để thực hiện kế hoạch, T1 lên mạng tìm mua bình xịt tê của một người không quen biết và mua của một người đàn ông lái xe ôm 01 mũ bảo hiểm và áo đồng phục Grab màu xanh.

Ngày 18/01/2018, T1 gọi điện cho T2 để xem tình hình, T1 nói với T2 khi nào vắng khách sẽ gọi. Khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, sau khi nhận được tin nhắn của T1, T2 mặc áo và đội mũ đồng phục Grab, đeo khẩu trang che mặt, điều khiển xe máy Honda Dream biển kiểm soát xxS9 – xxxx đi đến cửa hàng. Khi vào cửa hàng, thấy T1 đang ngồi trong quầy thu ngân, T2 giả vờ không quen biết và hỏi chủ cửa hàng. T1 nói T2 gọi cho anh Đ. Sau đó T1 lấy bình xịt mang theo, xịt vào mặt T2 3 – 4 phát làm T2 bị cay mắt và ngồi xuống. T1 thò tay vào ngăn kéo quầy thu ngân lấy toàn bộ số tiền 13.800.000 đồng của cửa hàng và cầm chiếc điện thoại Iphone 4 của T2 để trên mặt quầy rồi bỏ đi. Tối cùng ngày, T1 gặp T2 và chia cho T2 số tiền 5.000.000 đồng và trả lại cho T2 chiếc điện thoại Iphone 4, còn sim điện thoại của T2 thì T1 giữ lại để sử dụng.

Ngày 19/01/2018, T2 cùng anh Đ đến Công an phường Quan Hoa trình báo là bị một thanh niên xịt hơi cay để cướp tài sản trong cửa hàng. Đến ngày 20/01/2018, T2 đã đến cơ quan công an đầu thú về việc cùng T1 lừa đảo chiếm đoạt tiền của cửa hàng và nộp lại số tiền 5.000.000 đồng được chia. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã liêm tra hành chính đối với T1, thu giữ của T1 01 điện thoại Nokia lắp sim của T2, 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám lắp sim số 0912891xxx, 01 xe máy Dream biển kiểm soát xxS9 – xxxx và chiếc áo Grab của T1; thu giữ của T2 01 điện thoại Iphone 4. Quá trình điều tra, gia đình T1 đã nộp số tiền 8.800.000 đồng cho cơ quan công an.

Anh Lê Quang Đ đã nhận lại số tiền 13.800.000 đồng và không có yêu cầu về bồi thường dân sự.

Đối với xe máy Honda Dream, biển kiểm soát xxS9 – xxxx là tài sản của anh Cao Minh C (anh trai T). Anh C cho T1 mượn xe mà không biết việc T1 sử dụng xe đi phạm tội, nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh C.

Tại bản cáo trạng số 110/CT- VKSCG ngày 09/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Cao Minh T1 và Vương Thủy T2 về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và đề nghị áp dụng

khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Cao Minh T1 từ 12 đến 15 tháng tù, nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Vương Thủy T2 từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chiếc áo Grab và 03 mảnh thủy tinh thu giữ của T1; tịch thu sung công chiếc điện thoại Nokia 1280 có lắp sim thu của T1 và 01 điện thoại Iphone 4 thu của T2; trả lại cho T1 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám lắp sim số 0912891xxx.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/01/2018, Cao Minh T1 và Vương Thủy T2 đã cùng nhau dàn dựng việc bị cướp tiền tại cửa hàng quần áo NYM, ở số xx đường X, phường Y, quận Z, Hà Nội để làm chủ cửa hàng là anh Lê Quang Đ tưởng thật, nhằm chiếm đoạt số tiền 13.800.000 đồng của người bị hại. Hành vi của Cao Minh T1 và Vương Thủy T2 đã phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự trong khu vực. Bản thân các bị cáo đã trưởng thành, nhận thức rõ việc lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì đề thỏa mãn nhu cầu bản thân đã sử dụng những thủ đoạn gian dối để che dấu việc chiếm đoạt tiền của người bị hại. Đây là vụ án đồng phạm mà đóng vai trò chính là Cao Minh T1, là người khởi xướng và thực hiện tích cực, trực tiếp lên kế hoạch và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội. Xét về nhân thân, từ năm 2013 bị cáo có 02 tiền án về các tội trộm cắp tài sản đã được xóa. Đối với Vương Thủy T2 giữ vai trò đồng phạm tích cực, xin vào làm tại cửa hàng để nắm tình hình và thông báo thời điểm cho đồng phạm thực hiện tội phạm. Với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy cần phải có một mức

hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và vai trò của từng bị cáo để giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét việc các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại để áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Tiên xét việc bị cáo có vai trò thấp hơn trong vụ án, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tự thú và có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang nuôi 2 con nhỏ nên áp dụng thêm điểm i, r khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại nơi cư trú dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương

[5] Về vật chứng: Tang vật của vụ án là chiếc áo Grab màu xanh cần cho tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại Nokia 1280 lắp sim 01245045xxx thu của T1 và 01 điện thoại Iphone 4 thu của T2 là phương tiện để các bị cáo liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám lắp sim số 0912891xxx là tài sản của T1, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trao trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Cao Minh T1 và Vương Thủy T2 phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

***Áp dụng:** Khoản 1 điều 174, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: CAO MINH T1 *12 (mười hai) tháng tù*, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/01/2018 đến ngày 30/01/2018.

***Áp dụng:** Khoản 1 điều 174, các điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: VƯƠNG THỦY T2 *10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo*, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*** Áp dụng:** điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác gió dài tay Grab màu xanh kẻ trắng và 03 mảnh vỡ thủy tinh màu nâu.

- Tịch thu sung công điện thoại Nokia 1280 màu đen lắp sim 01245045xxx và 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng.

- Trả lại cho bị cáo T1 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám lắp sim số 0912891xxx.

Số vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 153/GN/THA-CA ngày 14/5/2018.

* **Áp dụng:** Các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận bản án:

- Các bị cáo và người tham gia tố tụng
- VKSND quận Cầu Giấy + HN
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Công an quận Cầu Giấy + HN
- Chi cục THADS Cầu Giấy.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng TAND quận Cầu Giấy

Nguyễn Thị Hồng Vân